

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Khoa Khoa học cơ bản Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**Trình độ đào tạo: Đại học    Ngành: Giáo dục Mầm non    Mã số: .....**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin chung**

<b>1.1. Tên học phần: Tiếng Việt</b>	<b>1.2. Tên tiếng Anh: Vietnamese</b>
<b>1.3. Mã học phần: .....</b>	<b>1.4. Số tín chỉ: 03</b>
<b>1.5. Phân bố thời gian:</b>	
- Lý thuyết:	30 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	15 tiết
- Tự học:	90 tiết
<b>1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Hoàng Thị Ngọc Bích
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Trương Thị Thanh Thoài
<b>1.7. Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

**2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu chung**

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức đại cương về ngôn ngữ học và tiếng Việt.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

**2.2.1. Về kiến thức**

Cung cấp tri thức toàn diện về đại cương ngôn ngữ và tiếng Việt, hệ thống ngữ âm, từ vựng ngữ nghĩa, ngữ pháp, phong cách của tiếng Việt hiện đại, từ đó vận dụng vào quá trình học tập, nghiên cứu tiếng Việt, văn học và giáo dục ngôn ngữ và tiếng Việt cho trẻ mầm non.

**2.2.2. Về kỹ năng**

Hình thành kỹ năng và phương pháp nhận diện, phân tích được các đơn vị ngôn ngữ nói chung và đặc điểm ngữ âm, từ vựng, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt nói riêng.

### 2.2.3. Về thái độ

Yêu mến và có thái độ giữ gìn sự giàu đẹp trong sáng của tiếng Việt.

## 3. Chuẩn đầu ra (CLO)

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Nắm được những vấn đề đại cương về ngôn ngữ học và xác định được cấu tạo, thành phần các đơn vị ngữ âm của tiếng Việt như âm vị, âm tiết.
CLO2	Nắm được các đơn vị từ vựng và ngữ nghĩa tiếng Việt, từ trong tiếng Việt và các lớp từ có trong tiếng Việt.
CLO3	Hiểu và phân loại được các đơn vị ngữ pháp trong tiếng Việt bao gồm: từ loại, cụm từ, câu, đoạn văn và văn bản.
CLO4	Hiểu được những phong cách chức năng của ngôn ngữ và phân tích được các biện pháp tu từ tiếng Việt.
CLO5	Kỹ năng phân tích ngữ âm, từ vựng ngữ nghĩa, ngữ pháp, đoạn văn, văn bản và các biện pháp tu từ tiếng Việt.
CLO6	Thái độ trân trọng từ ngữ tiếng Việt và có tinh thần giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

## 4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO**

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO 1		M						M	M	M
CLO 2		M						M	M	M
CLO 3		M						M	M	M
CLO 4		I						M	M	M
CLO 5		R						M	M	M
CLO 6								M	M	M
Tổng hợp học phần	I	M						M	M	M

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.*

## 5. Đánh giá

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	10%	- Đánh giá toàn bộ quá trình - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	30%	A2.1. Tuần 5: 1. Các giai đoạn phát triển của tiếng Việt 2. Các loại chữ viết trong lịch sử tiếng Việt. 3. Ngữ âm tiếng Việt	50%		CLO 1	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A2.2. Tuần 10: 1. Giá trị của thành ngữ tiếng Việt. 2. Hệ thống từ loại tiếng Việt.	50%		CLO 2 CLO 3	
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài ktra cuối kỳ Chương 1 Chương 2	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3	Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớn

		Chương 3 Chương 4			CLO 4	Đáp ứng đáp án, thang điểm
						Đáp ứng đáp án, thang điểm

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

### **b. Yêu cầu đối với học phần**

*Sinh viên phải tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

### **6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

Tuần/ Buổi (3 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/ TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1: Đại cương về tiếng Việt và ngữ âm tiếng Việt hiện đại 1.1. Đại cương về tiếng Việt	3	Nắm được những vấn đề đại cương về ngôn ngữ học	CLO1 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
2	Chương 1: Đại cương về tiếng Việt và ngữ âm tiếng Việt hiện đại 1.2. Ngữ âm tiếng	3	Xác định và phân tích được cấu tạo, thành phần các đơn vị ngữ âm của	CLO1 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung	

	Việt		tiếng Việt như âm vị, âm tiết...			chương 1 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
3	Chương 1: Đại cương về tiếng Việt và ngữ âm tiếng Việt hiện đại 1.3. Vấn đề về chính âm – chính tả tiếng Việt	3	Nắm được quy tắc chính tả tiếng Việt và vấn đề chính âm trong tiếng Việt hiện nay	CLO1 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
4	Chương 2: Từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt 2.1. Khái quát về từ vựng và từ vựng học	3	Nắm được các khái niệm cơ bản về từ vựng và từ vựng học.	CLO2 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
5	Chương 2: Từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt 2.2. Từ tiếng Việt	3	Nắm được cấu tạo, đặc điểm, phân loại từ trong tiếng Việt. Phân tích được cấu tạo của từ	CLO2 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2	A1.1.

			tiếng Việt			- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
6	Chương 2: Từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt 2.3. Các lớp từ vựng tiếng Việt	3	Nắm được đặc điểm cơ bản của các lớp từ trong tiếng Việt. Phân loại các lớp từ tiếng Việt.	CLO2 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
7	Chương 3: Ngữ pháp tiếng Việt 3.1. Từ loại tiếng Việt	3	Nắm được khái niệm, các tiêu chuẩn phân định từ loại tiếng Việt và hệ thống từ loại tiếng Việt	CLO3 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 3 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	..... ....
8	Chương 3: Ngữ pháp tiếng Việt 3.2. Cụm từ tiếng Việt	3	Nắm được khái niệm, phân loại cụm từ tiếng Việt. Phân tích được cấu tạo cụm từ tiếng Việt.	CLO3 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 3 - Hoạt	

						động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
9	Chương 3: Ngữ pháp tiếng Việt 3.3. Câu tiếng Việt	3	Nắm được khái niệm, phân loại câu tiếng Việt. Phân tích được cấu tạo câu tiếng Việt.	CLO3 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
10	Chương 3: Ngữ pháp tiếng Việt 3.4. Đoạn văn	3	Nắm được khái niệm đoạn văn, các kiểu cấu trúc đoạn văn trong tiếng Việt.	CLO3 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 3 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	A1.2
11	Chương 3: Ngữ pháp tiếng Việt 3.5. Văn bản	3	Nắm được khái niệm, kết cấu văn bản tiếng Việt. Phân tích kết cấu văn bản tiếng Việt.	CLO3 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 3 - Hoạt động trên	

						lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
12	Chương 4: Phong cách học tiếng Việt 4.1.Các phong cách ngôn ngữ chức năng	3	Nắm được đặc điểm phong cách hành chính, phong cách khoa học, phong cách báo chí.	CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 4 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
13	Chương 4: Phong cách học tiếng Việt 4.1.Các phong cách ngôn ngữ chức năng (tiếp theo)	3	Nắm được đặc điểm phong cách chính luận, phong cách sinh hoạt, phong cách văn chương	CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 4 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
14	Chương 4: Phong cách học tiếng Việt 4.2. Những phương tiện và biện pháp tu từ tiếng Việt	3	Nắm được khái niệm, đặc điểm của các phương tiện, biện pháp tu từ tiếng Việt gồm: biện pháp tu từ vựng, biện pháp tu từ ngữ nghĩa.	CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 4 - Hoạt động trên lớp: Thảo	



						luận, trả lời câu hỏi của GV	
15	Chương 4: Phong cách học tiếng Việt 4.2. Những phương tiện và biện pháp tu từ tiếng Việt (tiếp theo)	3	Nắm được khái niệm, đặc điểm của các phương tiện, biện pháp tu từ tiếng Việt gồm: biện pháp tu từ ngữ pháp	CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì		1.Ngữ âm tiếng Việt 2.Từ vựng, ngữ nghĩa tiếng Việt 3.Ngữ pháp tiếng Việt 4.Phong cách học tiếng Việt	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớn Đáp ứng đáp án, thang điểm		A3

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án .....); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

## 7. Học liệu

**Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Lê A, Đỗ Xuân Thảo	2015	Giáo trình Tiếng Việt 1, 2,3	NXB ĐH Sư phạm
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
2	Bùi Minh Toán	2004	Tiếng Việt đại cương - ngữ âm	NXB ĐH Sư phạm
3	Đỗ Hữu Châu	2004	Giáo trình Từ vựng học tiếng Việt	NXB ĐH Sư phạm

## 8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

**Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1, 2, 3, 4

## 9. Rubric đánh giá: Không

*Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021*

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người biên soạn**

### **Ghi chú:**

Đề cương chi tiết học phân trình bày kiểu chữ thống nhất Times New Roman, cỡ chữ văn bản 13, cỡ chữ trong các bảng 12 bằng hệ soạn thảo WinWord; mật độ chữ bình thường khoảng cách dòng 1.3 lines; lề trên và dưới 2,0 cm, lề trái 3,0 - 3,5 cm, lề phải 2,0 cm. Số trang được đánh ở giữa phía trên mỗi trang giấy. Thụt đầu dòng 1,25 cm hàng chữ đầu tiên

của mỗi đoạn văn, văn bản căn lề hai bên.